

Số: /BC-TCKH

Yên Thế, ngày tháng 04 năm 2023

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH
Về kế hoạch lựa chọn nhà thầu

Công trình: Sửa chữa khu xử lý rác thải sinh hoạt xã An Thượng, huyện Yên Thế

Kính gửi: Chủ tịch UBND huyện Yên Thế

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về Quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 29/2021/QĐ-UBND ngày 13/7/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành quy định một số nội dung về quản lý hoạt động đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 19/2022/QĐ-UBND ngày 09/7/2022 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc điều chỉnh, bổ sung một số điều của quy định một số nội dung về quản lý hoạt động đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 1164/QĐ-UBND ngày 23/3/2023 của Chủ tịch UBND huyện Yên Thế phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Sửa chữa khu xử lý rác thải sinh hoạt xã An Thượng, huyện Yên Thế;

Xét tờ trình số 339/TTr-BQLDA ngày 17/4/2023 của Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án: Sửa chữa khu xử lý rác thải sinh hoạt xã An Thượng, huyện Yên Thế.

Sau khi kiểm tra, Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Yên Thế Báo cáo thẩm định Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án: Sửa chữa khu xử lý rác thải sinh hoạt xã An Thượng, huyện Yên Thế gồm các nội dung sau

I. THÔNG TIN CƠ BẢN

1. Khái quát về dự án:

a) Tên dự án: Sửa chữa khu xử lý rác thải sinh hoạt xã An Thượng, huyện Yên Thế.

b) Tổng mức đầu tư được phê duyệt: 363.670.000 đồng. (Bằng chữ: Ba trăm sáu mươi ba triệu, sáu trăm bảy mươi nghìn đồng chẵn)

c) Nguồn vốn: Vốn ngân sách huyện

d) Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện

đ) Thời gian thực hiện: Năm 2023

e) Địa điểm: Tại xã An Thượng, huyện Yên Thế

g) Quy mô công trình: Theo quyết định số 1164/QĐ-UBND ngày 23/03/2023 của Chủ tịch UBND huyện Yên Thế.

2. Tóm tắt nội dung văn bản trình duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

- a) Tổng giá trị phần công việc đã thực hiện: 17.947.000đồng.
- b) Tổng giá trị phần công việc chưa thực hiện mà không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu: 36.287.000 đồng.
- c) Tổng giá trị phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu: 309.436.000 đồng
- d) Tổng giá trị phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu (nếu có): Không
- đ) Tổng giá trị các phần công việc: 363.670.000 đồng
- e) Tổng mức đầu tư của dự án: 363.670.000 đồng

II. KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU.

1. Căn cứ pháp lý để lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

- a) Tổng hợp kết quả thẩm định về căn cứ pháp lý:

Kết quả thẩm định về căn cứ pháp lý của việc lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu được tổng hợp theo **Bảng số 1** dưới đây:

Bảng số 1

STT	Nội dung kiểm tra	Kết quả thẩm định	
		Có	Không có
1	<i>Quyết định phê duyệt dự án</i>	x	
2	<i>Văn bản phê duyệt nguồn vốn cho dự án</i>	x	
3	<i>Hiệp định, hợp đồng vay vốn (nếu có)</i>		
4	<i>Các văn bản pháp lý liên quan</i>	x	

b) Ý kiến thẩm định về căn cứ pháp lý: Đầy đủ căn cứ pháp lý để trình phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu.

- Công trình đã được phê duyệt dự án tại Quyết định số 1164/QĐ-UBND ngày 23/3/2023 của Chủ tịch UBND huyện Yên Thế.

- Kế hoạch vốn: Dự án được phân bổ tại Quyết định số 202/QĐ-UBND ngày 20/4/2023 của UBND huyện

2. Phân chia dự án thành các gói thầu:

Ý kiến thẩm định: Chủ đầu tư phân chia dự án thành các gói thầu căn cứ theo tính chất kỹ thuật, trình tự thực hiện, tính đồng bộ của dự án và quy mô gói thầu hợp lý.

3. Nội dung tờ trình phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

- a) Phần công việc không thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

- Phần công việc đã thực hiện

Phần công việc thực hiện				
Stt	Đề nghị của Chủ đầu tư		Đề nghị của cơ quan thẩm định (Theo hồ sơ được phê duyệt)	
	Tên công việc	Giá trị (đồng)	Tên công việc	Giá trị (đồng)
1	Tư vấn KS, lập báo cáo	17.947.000	Tư vấn KS, lập báo cáo	17.947.000

Phần công việc thực hiện				
Stt	Đề nghị của Chủ đầu tư		Đề nghị của cơ quan thẩm định (Theo hồ sơ được phê duyệt)	
	Tên công việc	Giá trị (đồng)	Tên công việc	Giá trị (đồng)
	KTKT		KTKT	
2	Tổng cộng	17.947.000	Tổng cộng	17.947.000

- Phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu

Phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu				
STT	Đề nghị của Chủ đầu tư		Đề nghị của cơ quan thẩm định (Theo hồ sơ được phê duyệt)	
	Tên công việc	Giá trị (đồng)	Tên công việc	Giá trị (đồng)
1	Chi phí quản lý dự án	8.977.000	Chi phí quản lý dự án	8.977.000
2	Chi phí giám sát	7.940.000	Chi phí giám sát	7.940.000
3	Lệ phí thẩm định BCKTKT	69.000	Lệ phí thẩm định BCKTKT	69.000
4	Thẩm tra phê duyệt quyết toán	1.974.000	Thẩm tra phê duyệt quyết toán	1.974.000
6	Chi phí dự phòng	17.327.000	Chi phí dự phòng	17.327.000
7	Tổng	36.287.000	Tổng	36.287.000

b) Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu				
STT	Đề nghị của Chủ đầu tư		Đề nghị của cơ quan thẩm định (Theo hồ sơ được phê duyệt)	
	Tên công việc	Giá trị (đồng)	Tên công việc	Giá trị (đồng)
1	Thi công xây dựng và dự phòng	309.436.000 Trong đó: + Xây lắp: 309.436.000 + Dự phòng: 0	Thi công xây dựng và dự phòng	309.436.000 Trong đó: + Xây lắp: 309.436.000 + Dự phòng: 0
2	Tổng	309.436.000	Tổng	309.436.000

Ý kiến thẩm định về tổng giá trị các phần công việc: Chủ đầu tư đề nghị tổng giá trị phần công việc là **309.436.000** đồng. Qua thẩm định, đối chiếu hồ sơ công trình được phê duyệt tổng giá trị các phần công việc là **309.436.000** đồng.

Phòng Tài chính - Kế hoạch thẩm định kiểm tra và có ý kiến về kế hoạch lựa chọn nhà thầu đối với các nội dung theo **Bảng số 2** dưới đây:

Bảng số 2

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH NỘI DUNG KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Stt	Nội dung thẩm định	Kết quả thẩm định	
		Tuân thủ, phù hợp	Không tuân thủ hoặc không phù hợp
1	Tên gói thầu	X	
2	Giá gói thầu	X	
3	Nguồn vốn	X	
4	Hình thức và phương thức lựa chọn nhà thầu	X	
5	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	X	
6	Loại hợp đồng	X	
7	Thời gian thực hiện hợp đồng	X	

- Ý kiến thẩm định: Nội dung kế hoạch lựa chọn nhà thầu do Chủ đầu tư đề nghị phù hợp với nội dung của dự án đã được phê duyệt và tuân thủ theo các quy định của Luật Đấu thầu năm 2013, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ và Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Trong đó:

- Tên gói thầu: Phù hợp theo nội dung công việc dự án được phê duyệt.
- Giá gói thầu: Xác định trên cơ sở dự toán công trình đã được phê duyệt tại Quyết định số 1146/QĐ-UBND ngày 23/3/2023 của Chủ tịch UBND huyện Yên Thế.
- Nguồn vốn: Dự án được phân bổ tại Quyết định số 202/QĐ-UBND ngày 24/4/2023 của UBND huyện, số tiền 350 triệu đồng, đảm bảo nguồn vốn để thực hiện kế hoạch lựa chọn nhà thầu.
- Hình thức và phương thức lựa chọn nhà thầu:
 - + Các gói thầu: Thi công xây dựng +dự phòng đảm bảo các điều kiện áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi trong nước, qua mạng theo quy định tại Luật Đấu thầu năm 2013; Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ.
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu và thời gian thực hiện hợp đồng đảm bảo phù hợp quy mô đầu tư, thời gian thực hiện dự án và tiến độ nguồn vốn được bố trí.
- Loại hợp đồng: Phù hợp theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 62, Luật Đấu thầu năm 2013.

c) Ý kiến thẩm định về tổng giá trị của các phần công việc: Chủ đầu tư đề nghị tổng giá trị phần công việc là 363.670.000 đồng. Qua thẩm định, đối chiếu hồ sơ công trình được phê duyệt tổng giá trị các phần công việc là 363.670.000 đồng. Cụ thể như sau:

Stt	Đề nghị của Chủ đầu tư		Đề nghị của cơ quan thẩm định (Theo hồ sơ được phê duyệt)	
	Tên công việc	Giá trị (đồng)	Tên công việc	Giá trị (đồng)
1	Tổng giá trị phần công việc đã thực hiện	17.947.000	Tổng giá trị phần công việc đã thực hiện	17.947.000
2	Tổng giá trị phần công việc không áp dụng được một trong các hình	36.287.000	Tổng giá trị phần công việc không áp dụng được một trong các hình	36.287.000

Stt	Đề nghị của Chủ đầu tư		Đề nghị của cơ quan thẩm định (Theo hồ sơ được phê duyệt)	
	Tên công việc	Giá trị (đồng)	Tên công việc	Giá trị (đồng)
	thức lựa chọn nhà thầu		thức lựa chọn nhà thầu	
3	Tổng giá trị phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu	309.436.000	Tổng giá trị phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu	309.436.000
	Tổng	363.670.000	Tổng	363.670.000

Tổng giá trị các phần công việc không vượt tổng mức đầu tư được duyệt

V. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ

1. Nhận xét về nội dung kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

Trên cơ sở tổng hợp kết quả thẩm định theo từng nội dung nêu trên, Cơ quan thẩm định thống nhất về kế hoạch lựa chọn nhà thầu do Chủ đầu tư trình. Đề nghị chủ đầu tư lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu, các dự án còn lại áp dụng hình thức đấu thầu qua mạng theo quy định tại Điều 37 Thông tư số 08/2022/TTBKHĐT ngày 31/5/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

2. Kiến nghị

2.1. Những đề nghị: Sau khi kế hoạch đấu thầu được duyệt, đề nghị chủ đầu tư có trách nhiệm thực hiện tuân thủ các quy định về lựa chọn nhà thầu của pháp luật.

2.2. Kiến nghị: Trên cơ sở tờ trình của Ban QLDAĐT XD về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu và kết quả thẩm định, phân tích như trên, Phòng Tài chính - Kế hoạch đề nghị UBND huyện phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Sửa chữa khu xử lý rác thải sinh hoạt xã An Thượng, huyện Yên Thế theo nội dung như sau:

Stt	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức đấu thầu	Thời gian bắt đầu LCNT	Hình thức hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Thi công xây dựng và dự phòng	309.436.000 Trong đó: + Xây lắp: 309.436.000 + Dự phòng: 0	Vốn ngân sách huyện.	Chỉ định thầu rút gọn		Quý II năm 2023	Hợp đồng trọn gói	60 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
Tổng giá gói thầu: 309.436.000 đồng								

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban QLDAĐT XD huyện;
- Lưu: VT.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Thân Nhân Khuyến